

Số: 196A/QĐ-MNAP

Củ Chi, ngày 08 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON AN PHÚ

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính: về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5213/QĐ-UBND ngày 27 tháng 06 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về bổ sung dự toán kinh phí năm 2024 để hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ, học kỳ II, năm học 2023-2024;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường Mầm non An Phú.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2024 của trường Mầm non An Phú (theo biểu số 2 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài chính, các bộ phận có liên quan và cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non An Phú có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: KT, VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Kim Tuyền

Cử Chi, ngày 08 tháng 07 năm 2024

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà năm 2024

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính: về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Thời gian: Vào lúc 9h 00 phút ngày 08 tháng 07 năm 2024.

Địa điểm: Hội trường Trường Mầm non An Phú.

Chủ trì: Bà Lê Kim Tuyền - Hiệu trưởng - Trưởng ban.

1. Thành phần công khai:

- | | |
|------------------------------|------------------------|
| - Bà : Lê Kim Tuyền | Hiệu trưởng nhà trường |
| - Bà: Hồ Thị Kim Ngân | Chủ tịch công đoàn |
| - Bà: Trần Thị Kiều Duyên | Trưởng Ban TTND |
| - Bà: Nguyễn Ngọc Lanh | Kế toán |
| - Bà: Nguyễn Thị Hương Giang | Thư ký |

2. Nội dung công khai: Niêm yết công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà năm 2024.

➤ **Hồ sơ niêm yết công khai tài chính:**

Quyết định số 196A/QĐ-MNAP ngày 08/07/2024 của trường Mầm non An Phú về công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà năm 2024.

Dự toán bổ sung ngân sách nhà năm 2024 (Mẫu số 3 theo TT số 90/TT-BTC)

➤ **Thời gian niêm yết:** Từ ngày 08/07/2024 đến hết ngày 07/08/2024.

➤ **Hình thức công khai:**

Niêm yết tại Bảng công khai và trong họp Hội đồng sư phạm của trường Mầm non An Phú.

Cổng thông tin điện tử của trường Mầm non An Phú.

Biên bản kết thúc lúc 9h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Người lập



Nguyễn Thị Hương Giang

Thủ trưởng đơn vị



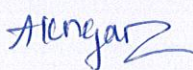
Lê Kim Tuyền

Trưởng ban TTND



Trần Thị Kiều Duyên

Chủ tịch công đoàn



Hồ Thị Kim Ngân

Kế toán



Nguyễn Ngọc Lan

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Mầm non An Phú
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
Kinh phí bổ sung lần 1

(Kèm theo Quyết định số: 196A/QĐ-MNAP ngày 08/07/2024 của Trường Mầm non An Phú)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
I	Số thu phí, lệ phí (sự nghiệp)	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại (sự nghiệp)	-
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.400.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.400.000

Ngày 08 tháng 07 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Lê Kim Tuyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5001/QĐ-UBND

Cử Chi, ngày 20 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ tiền ăn trưa theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ, học kỳ II, năm học 2023 – 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 3624/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022; Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 1036/TTr-PGDĐT ngày 17 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ tiền ăn trưa theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ đối với 112 trẻ, với tổng số tiền là **88.960.000 đồng** (Tám mươi tám triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng)

(chi tiết theo danh sách đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:

DANH SÁCH HỒ TRỢ ẢN TRƯA CHO TRẺ EM MẪU GIÁO THEO NGHỊ ĐỊNH 105/2020/NĐ-CP
NGÀY 08 THÁNG 9 NĂM 2020 CỦA CHÍNH PHỦ
HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2023-2024
(Đính kèm Quyết định số 5004/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT trưởng	Tên trưởng	Tổng số học sinh	Thuộc xã	Ngày tháng năm sinh	Số tiền được hỗ trợ/tháng	Đối tượng (Theo khoản 1 Điều 7 NĐ 105/2020/NĐ- CP	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ (Đồng)	Ghi chú
A	B	1	2	3	4	5	6	7=1x4x6	8
	Tổng cộng	112						88.960.000	
	Trưởng Mầm non Tân Phú Trung 1	5						4.000.000	
1	Lê Tiến Đạt		Tân Phú Trung	27/04/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27553100786HN
2	Dương Kim Như		Tân Phú Trung	08/09/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27553110547HN
3	Lương Diệp Anh		Tân Phú Trung	31/08/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27553110797HCN
4	Nguyễn Bảo Ngọc		Tân Phú Trung	18/06/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27553030806HCN
5	Nguyễn Văn Tài		Tân Phú Trung	17/09/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27553030813HCN
	Trưởng mầm non Tân Phú Trung 2	2						1.600.000	
6	Phan Ngọc Bảo Trân		Tân Phú Trung	17/01/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27553050291HCN
7	Hà Nguyễn Minh Trí		Tân Phú Trung	03/11/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27589020399HN
	Trưởng Mầm non Tân Thông Hội 1	1						800.000	
8	Nguyễn Phạm Bảo Châu		Tân Thông Hội	01/01/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27556051187HCN
	Trưởng Mầm non Tân Thông Hội 2	3						2.400.000	
9	Dương Hoài Kiệt		Tân Thông Hội	21/04/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27556070801HN
10	Trần Ngô Hưng Thịnh		Tân Thông Hội	09/07/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27556011176HN
11	Thạch Thị Huyền Trân		Tân Thông Hội	03/02/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27535030299HCN
	Trưởng Mầm non Tân Thông Hội 3	5				-		4.000.000	

11/06/2024

STT trưởng	Tên trưởng	Tổng số học sinh	Thuộc xã	Ngày tháng năm sinh	Số tiền được hỗ trợ/tháng	Đối tượng (Theo khoản 1 Điều 7 NĐ 105/2020/NĐ-CP)	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ (Đồng)	Ghi chú
80	Dương Tấn Phát		Bình Mỹ	26/09/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550060512HN
81	Võ Thị Lan Anh		Bình Mỹ	02/10/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550091266HN
82	Võ Hoàng Gia Hưng		Bình Mỹ	06/01/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550011013HN
83	Lê Thanh Thiên		Bình Mỹ	30/08/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550071168HN
84	Nguyễn Ngọc Hân		Bình Mỹ	01/01/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550090744HCN
85	Trần Kim Vàng		Bình Mỹ	25/10/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550011017HCN
86	Nguyễn Ngọc Xuân Trúc		Bình Mỹ	17/06/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550011015HCN
87	Huỳnh Bá Thiên		Bình Mỹ	19/03/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550031049HCN
88	Nguyễn Thị Thúy Ngân		Bình Mỹ	12/04/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27550090713HCN
	Trường Mầm Non Phước Thạnh	3						2.400.000	
89	Nguyễn Châu Sơn My		Phước Thạnh	20/11/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27526020759HN
90	Phan Nguyễn Thanh Hà		Phước Thạnh	25/10/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27526080839HCN
91	Trần Minh Hằng		Phước Thạnh	12/08/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27526030180HN
	Trường Mầm Non Tân An Hội 1	1						800.000	
92	Lê Thị Ánh Dương		Xã Thái Mỹ	13/11/2018	160.000	Tại điểm d khoản 1 Điều 7	5	800.000	27538.000288 (Khuyết tật)
	Trường Mầm Non Tân An Hội 2	2						1.600.000	
93	Nguyễn Thành Nhân		Xã Tân An Hội	04/02/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27532010900HN
94	Bùi Kiến Tín		Xã Tân An Hội	07/05/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27532060519HCN
	Trường Mầm non An Phú	3						2.400.000	
95	Trương Thanh Phú		An Phú	28/12/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27502020895HN
96	Ngô Anh Khoa		An Phú	22/03/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27502060888HN
97	Nguyễn An Phú		An Phú	13/10/2020	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27502020953HCN
	Trường Mầm non Hoàng Minh Đạo	11						8.800.000	
98	Lê Trọng Nhân		Phú Mỹ Hưng	18/07/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27499020924HCN
99	Lê Quý Minh Khôi		Phú Mỹ Hưng	2/12/2019	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27499010971HCN
100	Nguyễn Gia Huy		Phú Mỹ Hưng	20/05/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27499010964HCN
101	Trương Gia Hưng		Phú Mỹ Hưng	26/03/2018	160.000	Tại điểm c khoản 1 Điều 7	5	800.000	27499010012HN

